

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

Số: 017/2018/CBTT-OGC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
— 000 —

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã chứng khoán : **OGC**

Địa chỉ trụ sở chính : Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thị Dung**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại : 024. 37727252

Fax : 024. 37727073

Loại thông tin công bố:

24 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

+ *Công bố Báo cáo Tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2018*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/7/2018 tại đường dẫn: <http://oceangroup.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/bao-cau-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2018.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;

Người được ủy quyền công bố thông tin
Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Dung

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo số 002/2018/BCQT-OGC ngày 24/7/2018 về Báo cáo tình hình Quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2018

Số: 002/2018/BCQT_OGC
No.

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2018
....., day....month.... year.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng đầu năm 2018)
(First 6 months of the year 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Số 04, Láng Hạ, P. Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội**
- Điện thoại/ Telephone: **04 37727252** Fax: **04 3772 7073** Email: **info@oceangroup.vn**
- Vốn điều lệ/ Charter capital: **3.000.000.000.000 VNĐ**
- Mã chứng khoán/ Securities code: **OGC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Công ty đã tổ chức:

- Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 lần II vào ngày 23/1/2018 nhưng không thành công do không đủ tỷ lệ cổ đông tham dự và tổ chức thành công
- Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2017 lần III vào ngày 09/2/2018;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 lần I vào ngày 30/6/2018, tuy nhiên số cổ đông tham dự họp không đủ tỷ lệ để tiến hành nên Đại hội không được tổ chức thành công.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng năm 2018)/ Board of Management (semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
01	Ông Lê Quang Thụ	Chủ tịch	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm 2013	07	100%	
02	Ông Hà Trọng Nam	Phó Chủ tịch	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm	07	100%	

			2013			
03	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm 2011	07	100%	
04	Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm 2015	07	100%	
05	Bà Hoàng Thị Phương Lan	Thành viên	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ năm 2015	07	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược được HĐQT đề ra;
- Chỉ đạo, giám sát, cử thành viên chuyên trách tham gia vào các vấn đề cần thiết;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Ban Thư ký:

- Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị;
- Ghi chép biên bản cuộc họp một cách trung thực và chính xác;
- Chuẩn bị tài liệu cuộc họp và chuyển đầy đủ tới các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Lưu trữ, phát hành cung cấp các thông tin, bản sao biên bản họp, Nghị quyết Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát khi được yêu cầu.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị(Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	001	30/1	Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
2	002	06/3	Thông qua việc miễn nhiệm Tổng giám đốc
3	003	10/4	Thông qua việc hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018; báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; báo cáo thường niên năm 2017; chủ trương đối với dự án Gia định plaza; ủy quyền cá nhân tham dự phiên tòa liên quan đến ông Hà Văn Thắm
4	004	09/5	Thông qua chủ trương v/v xử lý khoản nợ liên quan đến Vincom Retail; chủ trương hoàn trả kinh phí bảo trì dự án Starcity Lê Văn Lương; chủ trương miễn giảm lãi cho Công ty Hà Thành
5	005	11/5	Thông qua chủ trương thoái vốn đầu tư tại Info Comex
6	006	16/5	Thông qua các nội dung liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018; thay đổi đại diện quản lý vốn của OGC tại Vietcom
7	007	20/6	Thông qua chủ trương tiếp tục hỗ trợ Công ty ONRC; chủ trương thu hồi nợ đối với dự án Trung tâm hội nghị 800 chỗ, văn phòng làm việc và thương mại Phương Đông; các nội dung liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty Fafim; thay đổi người đại diện quản lý vốn tại Công ty PVR; các nội dung liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty

			OCH
--	--	--	-----

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2018)/ Supervisory Board(Semi-annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
01	Ông Nguyễn Kim Thành	Trưởng ban	Bắt đầu là thành viên ban kiểm soát từ ngày 09/2/2018	02	100%	
02	Ông Nguyễn Đức Trung	Thành viên	Bắt đầu là thành viên ban kiểm soát từ 2016	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty;
- Giám sát việc quản lý/ điều hành Công ty thông qua việc kiểm tra các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình quản lý của Công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

- Tổ chức họp, kiểm tra và yêu cầu giải trình các vấn đề trọng yếu;
- Toàn bộ các tài liệu họp của HĐQT đều được gửi Ban kiểm soát để nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp kịp thời;
- Các biên bản họp của HĐQT đều được gửi tới Ban kiểm soát để cập nhật kịp thời;
- Ban kiểm soát tham gia một số cuộc họp của HĐQT (nếu cần thiết).

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board(if any):

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance: Không có

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do Reasons
---------	--	--	---	---	---	---	---	------------------

		<i>account (if any)</i>	<i>(if any)</i>			<i>affiliated person</i>	<i>Time of ending to be affiliated person</i>	
I	Ban kiểm soát							
01	Nguyễn Kim Thành		Trưởng ban kiểm soát			09/2/2018		
02	Nguyễn Thanh Tâm							
03	Nguyễn Thị Sinh							
04	Nguyễn Thị Thoa							
05	Nguyễn Thị Huyền							
06	Vũ Thị Kim Ngọc							
07	Nguyễn Quỳnh Nga							
08	Nguyễn Minh Đức							
09	Nguyễn Đức Trung		Kiểm soát viên			Kiểm soát viên từ ngày 07/6/2016		
10	Nguyễn Lưu Cường							
11	Hoàng Thị Nguyệt							
12	Nguyễn Trung Kiên							

13	Dương Thùy Chi							
14	Nguyễn Trúc Linh							

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương	Công ty con	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 28/07/2015 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội	2018	NQ HĐQT số 010 ngày 25/03/2016	55.53%	Cho thuê văn phòng
2	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương	Công ty con	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 28/07/2015 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội	2018	N/A	55.53%	Thuê xe; Phí dịch vụ

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power.
Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other object:
Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng

Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/
Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2018)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual reports): Không có*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Ông Lê Quang Thụ		Chủ tịch HĐQT				0	
2	Lê Quang Hiện							Đã mất
3	Hoàng Thị Thành							
4	Lê Thị Cúc Phương							
5	Nguyễn Ngân Hương							
6	Lê Thế Linh							
7	Lê Thủy Tiên							
8	Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội - Bắc Giang		Thành viên HĐQT					
9	Hà Trọng Nam		Thành viên					

			HĐQT				0	
10	Hà Văn Chương							
11	Tô Thị Khuyên							
12	Hà Thị Anh							
13	Hà Thị Sơn							
14	Hà Văn Thẩm							
15	Hoàng Thị Nga							
16	Hà Thị Phương							
17	Hà Trọng Duy							
	Công ty							
18	Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương		Chủ tịch HĐQT					
19	Công ty Cổ phần Vietcans		Chủ tịch HĐQT					
20	Công ty CP Kem Tràng Tiên		Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc					
21	Công ty CP Đầu tư Đại Dương Thăng Long		Thành viên HĐQT					
22	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT					
23	Công ty CP bánh Givral		Chủ tịch HĐQT					
24	Công ty CP Du lịch khách sạn Suối Mơ		Chủ tịch HĐQT					
25	Nguyễn Thị Dung		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng					

			giám đốc kiêm người ủy quyền công bố thông tin			3.200.000	1,07%	
26	Nguyễn Duy Hoàn							
27	Nguyễn Thị Ngọc							
28	Nguyễn Thị Hiền							
29	Nguyễn Duy Toàn							
30	Nguyễn Thị Hòa							
31	Nguyễn Hoàng Đạo							
32	Nguyễn Cao Tường							
33	Phạm Hồng Quang							
34	Phạm An Nguyễn							
35	Công ty CP Phát triển Thương mại Dịch vụ Hà Thành		Chủ tịch HĐQT					
36	Công ty CP Vip Tour Togi		Phó tổng giám đốc					
37	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương		Thành viên HĐQT					

38	Công ty CP Du lịch khách sạn Suối Mơ		Thành viên HĐQT					
39	Nguyễn Thị Lan Hương		Thành viên HĐQT				0	
40	Nguyễn Văn Thuật							
41	Lê Thị Anh Đào							
42	Nguyễn Thị Hương Lê							
43	Nguyễn Đức Hạnh							
44	Đỗ Ngọc Hải							
45	Đỗ Hải Nam							
46	Đỗ Minh Khuê							
47	Công ty TNHH phát triển thương mại Thời Đại Mới							
48	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương		Thành viên HĐQT					
49	Công ty CP bánh Givral		Thành viên HĐQT					
50	Công ty Fafim Việt Nam		Thành viên HĐQT					
51	Hoàng Thị Phương Lan		Thành viên HĐQT				0	

52	Hoàng Văn Mậu							
53	Nguyễn Thị Oanh							
54	Trịnh Việt Tiến							
55	Trịnh Bảo Anh							
56	Trịnh Bảo Lâm							
57	Công ty CP Robot TOSY		Trưởng ban kiểm soát					
58	Công ty CP Bất động sản BNT		Chủ tịch HĐQT					
II Ban kiểm soát								
01	Nguyễn Kim Thành		Trưởng ban kiểm soát				0	
02	Nguyễn Thanh Tâm							
03	Nguyễn Thị Sinh							
04	Nguyễn Thị Thoa							
05	Nguyễn Thị Huyền							
06	Vũ Thị Kim Ngọc							
07	Nguyễn Quỳnh Nga							
08	Nguyễn Minh Đức							
09			Kiểm soát viên					

	Nguyễn Đức Trung						0	
10	Nguyễn Lưu Cường							
11	Hoàng Thị Nguyệt							
12	Nguyễn Trung Kiên							
13	Dương Thùy Chi					2500		
14	Nguyễn Trúc Linh							
III	Ban điều hành							
01	Lê Huy Giang		Phó tổng giám đốc				0	
02	Lê Huy Thức							
03	Đỗ Thị Dương							
04	Lê Thị Thủy							
05	Lê Huy Hoàng							
06	Lê Huy Trường							
07	Lê Thị Huệ							
08	Lê Thị Thu Hiền							
09	Lê Thị Thúy							
10	Lê Huy Khánh							
11	Lê Hà Phương							

12	Vũ Xuân Dương		Kế toán trưởng				0	
13	Vũ Xuân Dư							
14	Bùi Thị Thái							
15	Vũ Thị Thủy							
16	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương		Kiểm soát viên					
17	Công ty Fafim Việt Nam		Kiểm soát viên					
18	Công ty Cổ phần Sở giao dịch Hàng hóa Info		Thành viên HĐQT					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không có*

CHỦ TỊCH HĐQT
 CHAIRMAN OF THE BOD
 (Ký tên và đóng dấu)
 (Sign and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT
 Lê Quang Châu